

BỆNH CƠ TIM

BS. Đỗ Thị Kim Chi

Nhìn nghĩa

- Là rối loạn chủ yếu ở cơ tim thông thường không kèm bất thường cấu trúc hay bệnh mạch ngoại tim
- 2% bệnh tim bẩm sinh

Phân loại

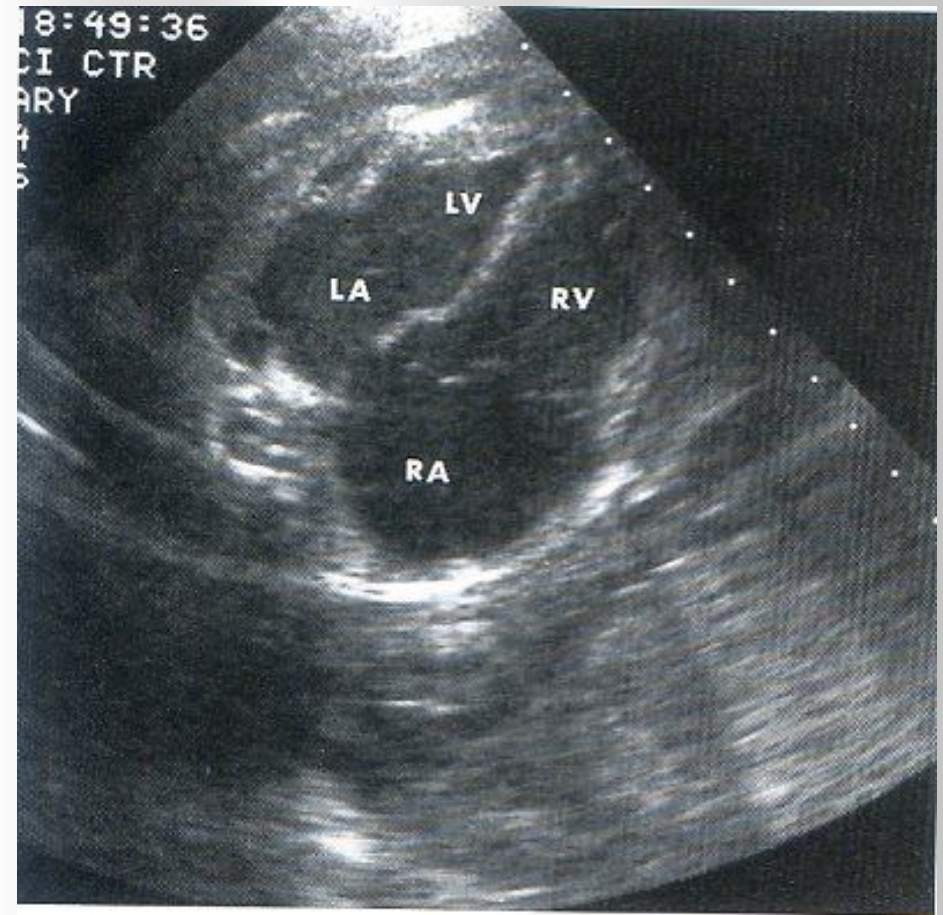
- Bệnh cơ tim giãn nở:
 - Buồng tim giãn, cơ bóp kém
 - Hô van nhĩ thất
 - Phụ thai nhi
- Bệnh cơ tim phì đại: dày thành thất và vách
- Bệnh cơ tim hạn chế: ít gặp, biểu hiện chủ yếu nhờ xô chun nơi mạc

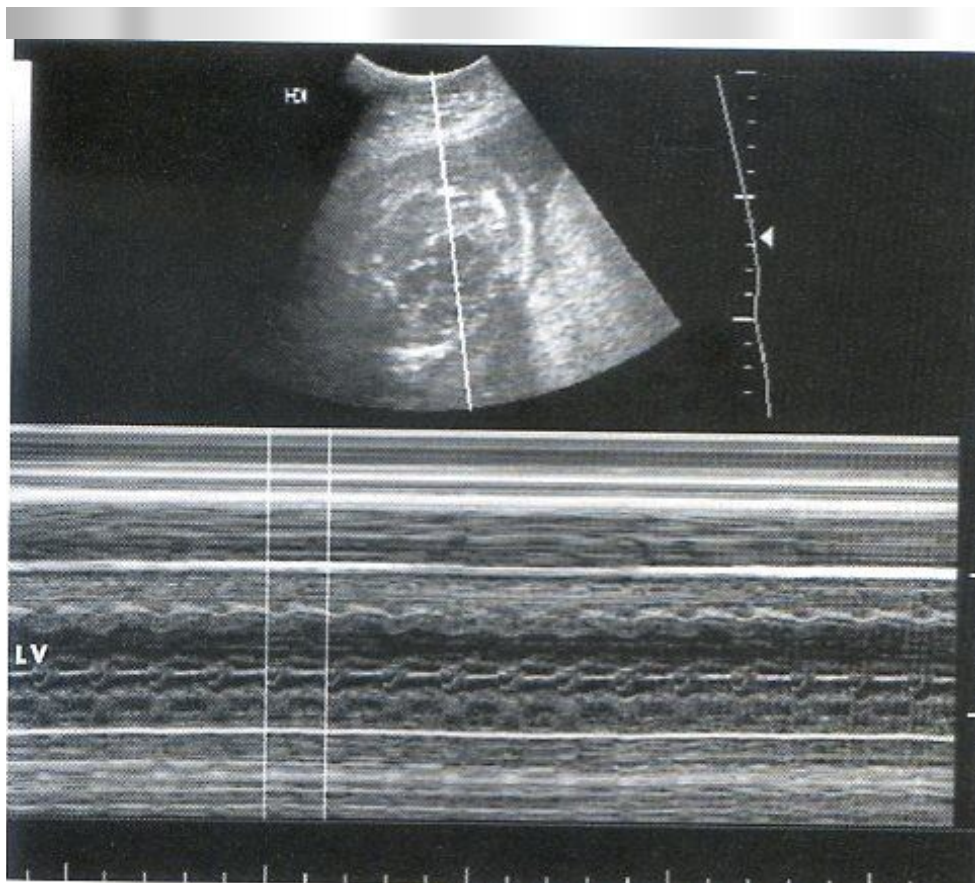
Nguyên nhân

- Bệnh cơ tim giãn nở:
 - Thời phát do cung lượng tim cao:
 - Thiếu máu nặng
 - Tăng gánh thể tích do lượng thông ãng- tónh mạch lớn
 - Nguyên phát do hủy hoại cơ tim trực tiếp
 - Nhiễm trùng thai
 - Bệnh cơ tim do nhòp nhanh
 - Thai thiếu oxy

Dilated

- High- output failure
 - Anemia
 - Rh isoimmunization
 - Alpha- thalassemia
 - Glucose- 6- phosphate dehydrogenase deficiency
 - Hemophilia A
- Volume overload
 - Arteriovenous malformation
 - Hemangioendotheliomas
 - Sacrococcygeal teratomas
 - Vein of Galen malformation
 - Twin-twin transfusion
 - Acardiac twin
- Direct myocardial damage
 - Infection
 - Coxsackievirus, TORCH, parvovirus
 - Fetal tachycardia
 - Fetal hypoxia
 - Supraventricular tachycardia
 - Maternal lupus erythematosus
 - Fetal bradycardia

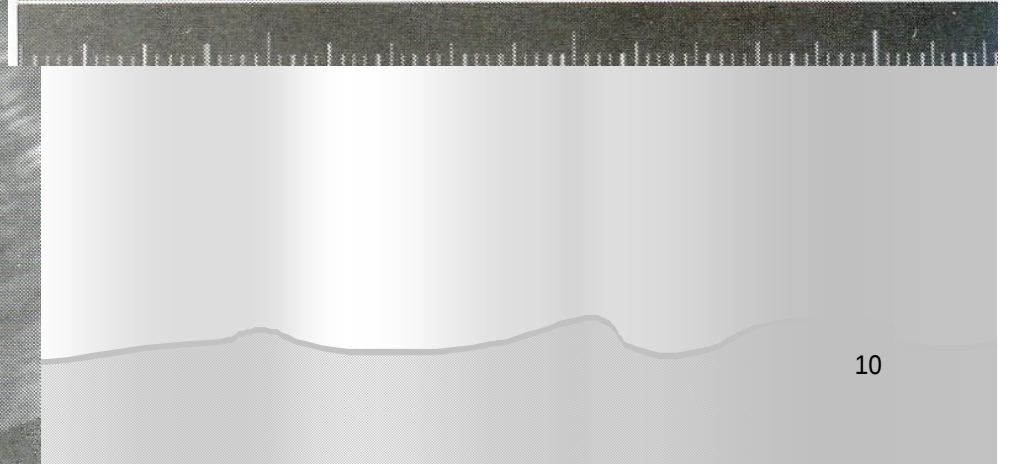
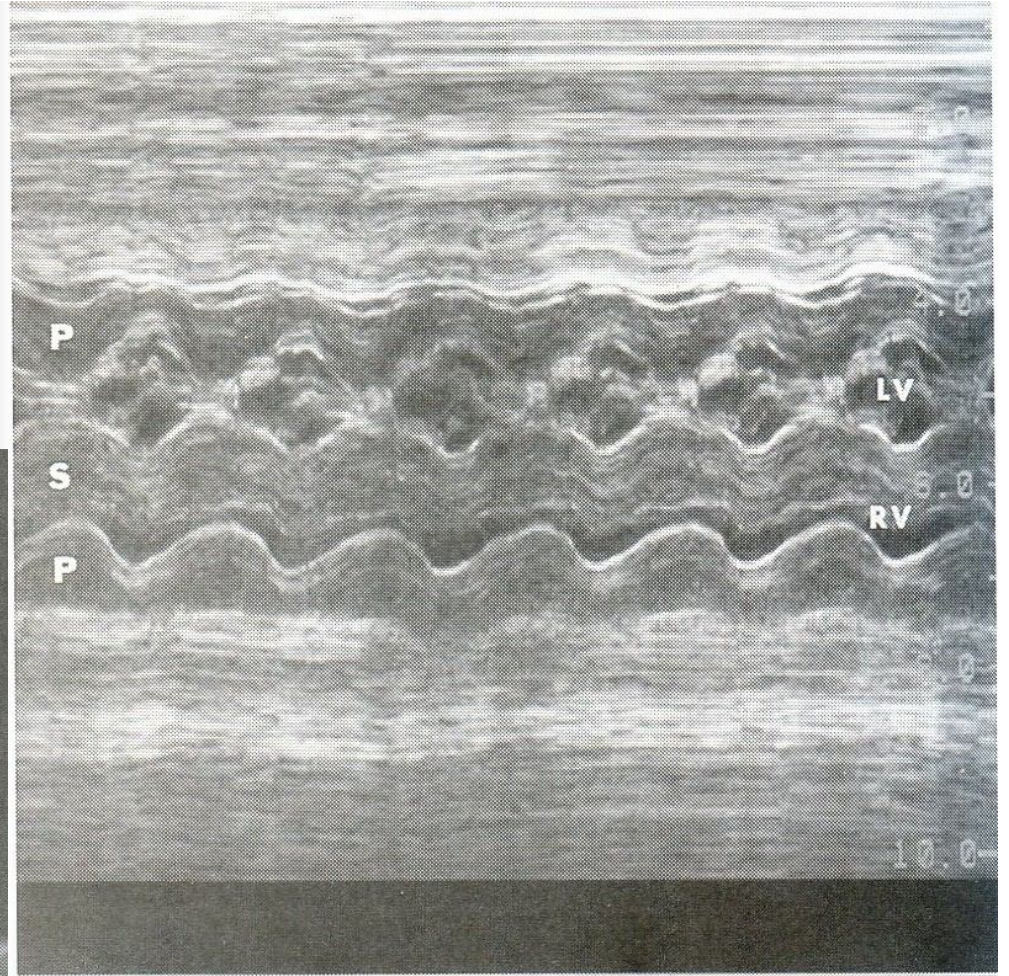
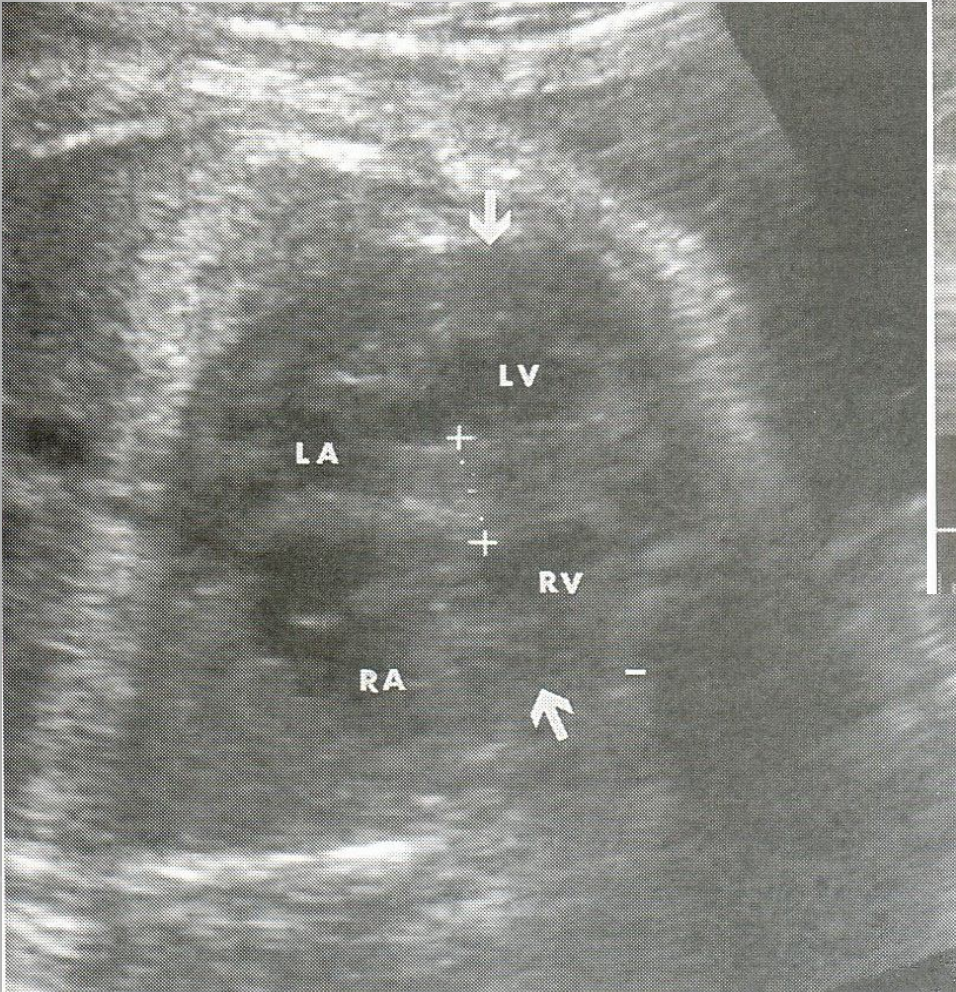


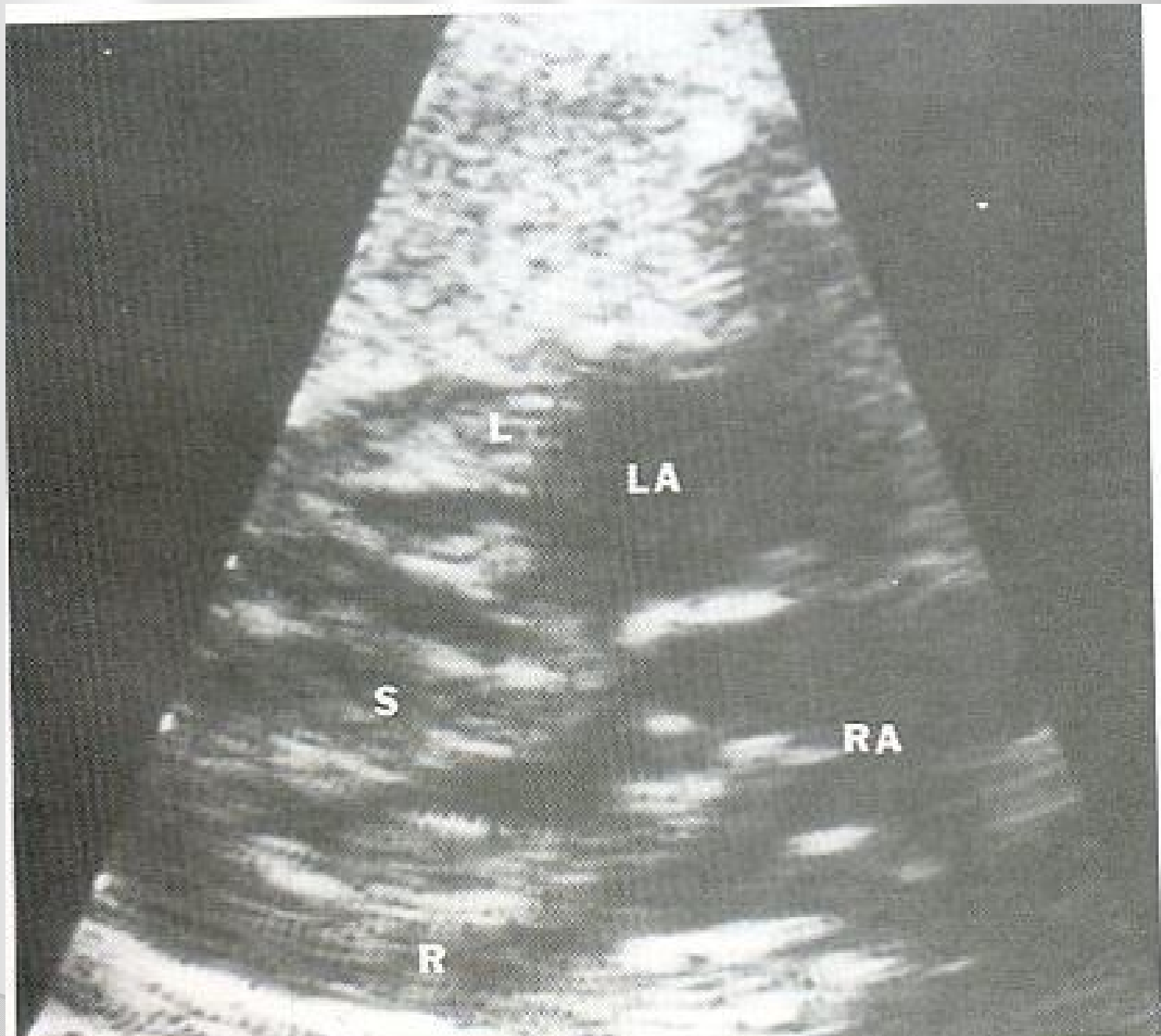


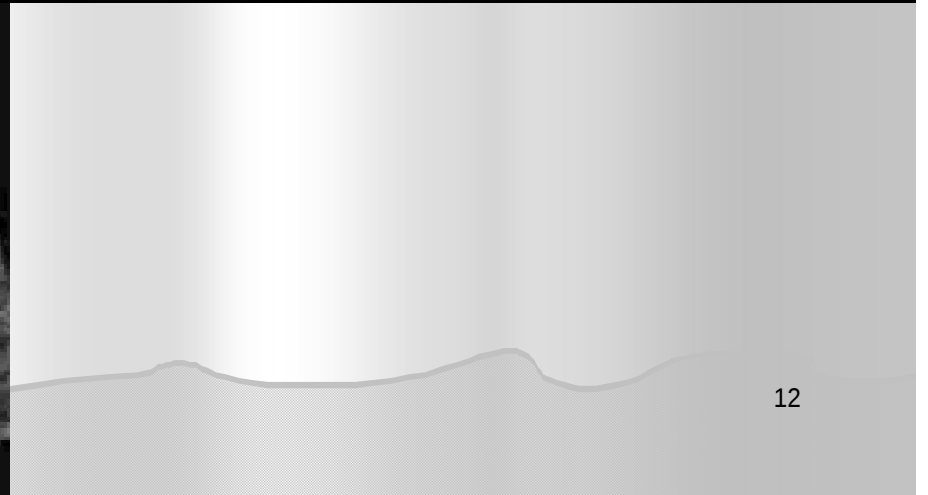
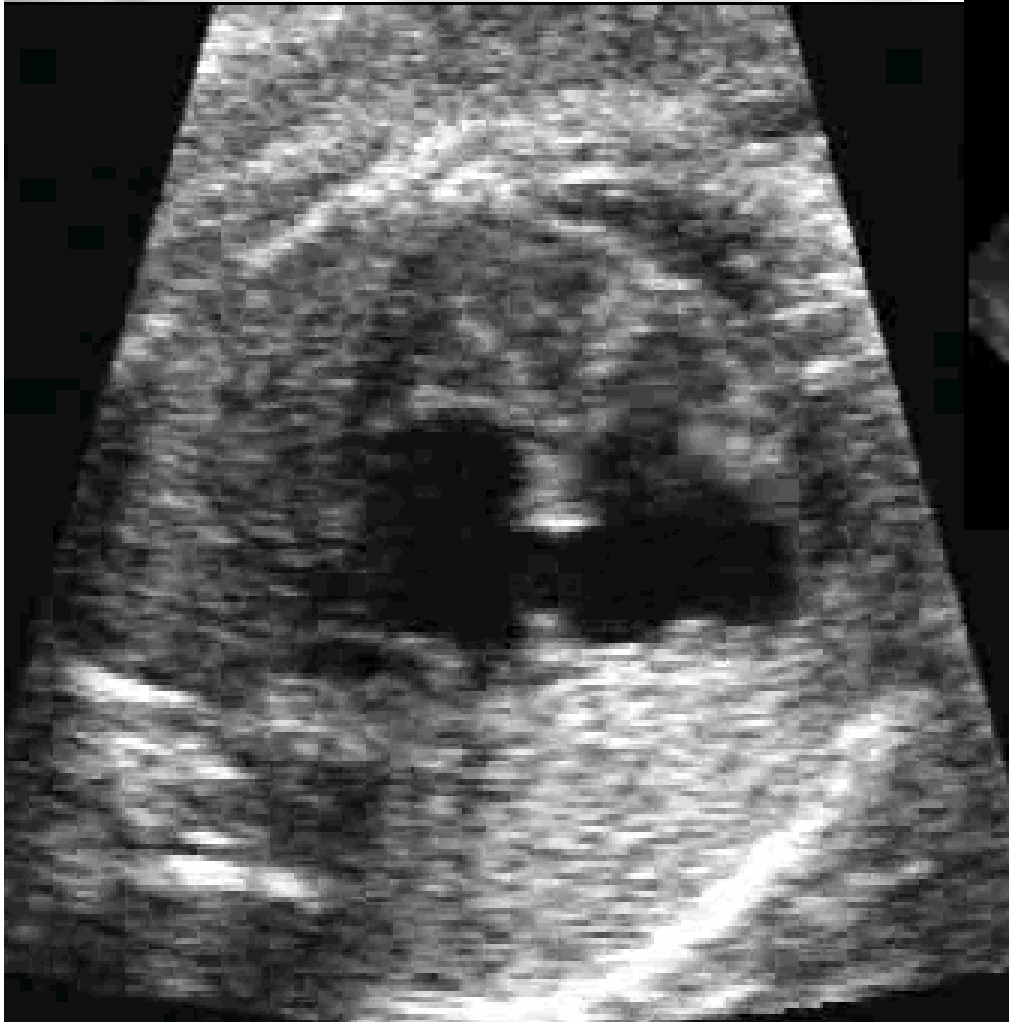
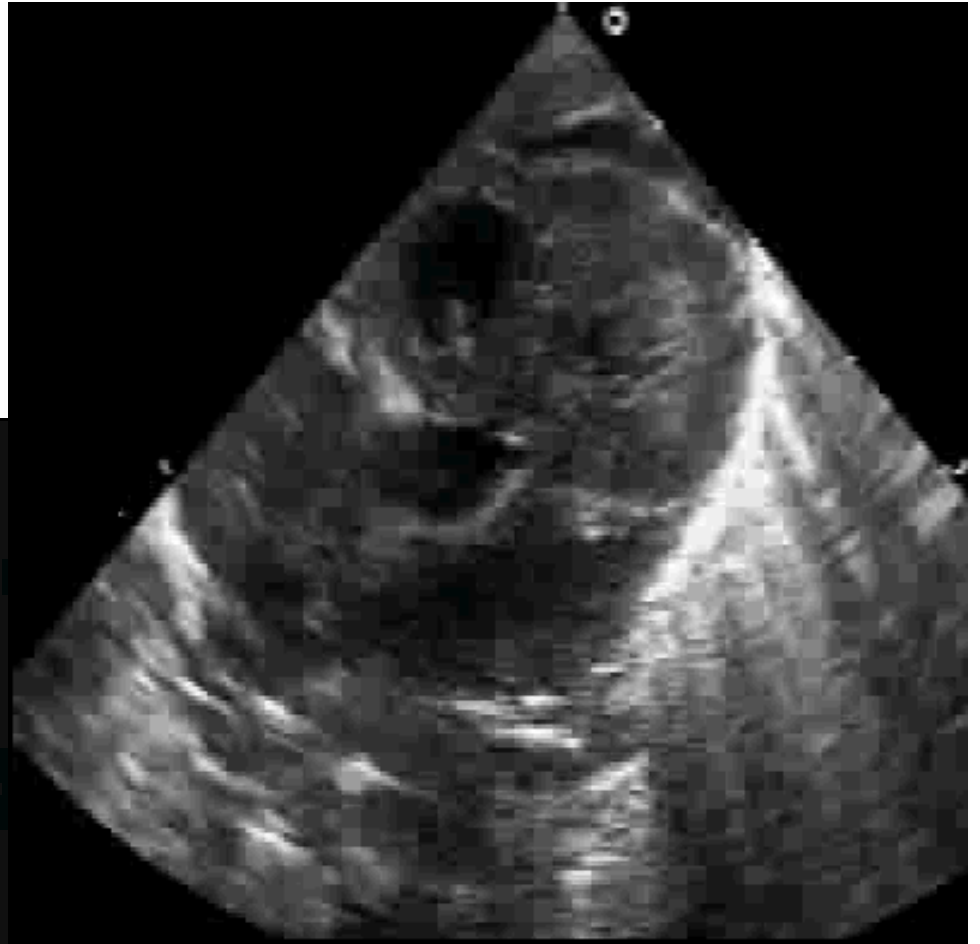
Hypertrophic

- Infants of diabetic mothers
- Noonan syndrome
- Glycogen storage disease
- Twin- twin transfusion

- Bệnh cơ tim phì đại ở trẻ có mẹ bị tiểu đường : 33-84%
- Tổng quan, BCTPĐ tiến triển dần trong thai kỳ: bình thường trong tam cá nguyệt II và xuất hiện khi theo dõi tiếp
- Thông không chong/thai, thoái lui tự ý sau sanh
 - Ghi nhận bé 11 tuần tuổi tự vong
 - Suy tim sung huyết có thể tiếp theo sau







Restrictive

- Endocardial fibroelastosis

- Xô chun noi mac: lang ñong mo xô va ñan hoi benh ly trong noi mac
- Chiem 1-4% toan bo tim bam sinh
- 1: 5.000- 6.000 tre em sinh ra

Xô chun noi mac

- Chia 2 loại:
 - Nguyên phát
 - Thứ phát: có tồn thông tác nghen buong tim trai
- Hoac co the do ganh nang (stress)cô tim man tính:
 - Rôi loan bam sinh mach mau hay van
 - Sieu vi
 - Di truyen (gen)

Xô chun noi mac

- Siêu âm : lôn that (thõông bên trái)
- Phụ thai
- Noi mac echo day



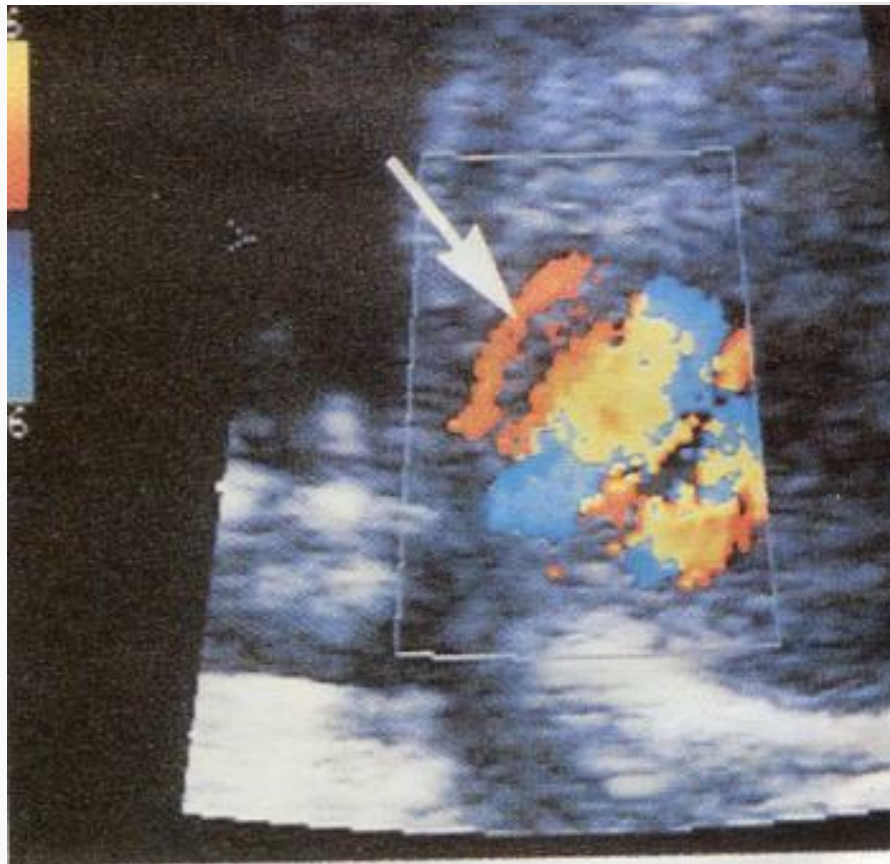
Xô chun noi mac

- Co dang co rut (co nho lai) → không đàn thật
- Nieu trò: Digoxin, lòi tieu
- Tien lờng xau, hau het chet trong tời cung hay trong giai ñoan sô sinh sôm

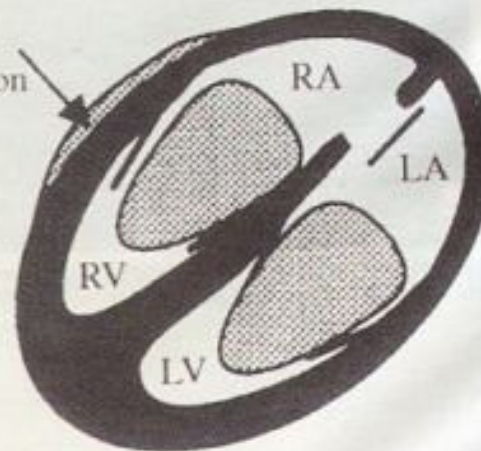
Tieu chuan sieu am

- Can tra loi 2 cau hoi:
 - Tim co lon khong va neu co thi tai sao?
 - Phan biet tim lon/ kích thích long ngực bình thường với tim co kích thích bình thường/ long ngực nhỏ





Unilateral
pericardial effusion
(diastole)



~Nieu trò

- Kiểm soát bệnh nền:
 - Me bò tiểu ãông
 - Thieu mau thai nhi
 - Hay co gang kiểm soát loạn nhòp
- Dung corticoid hay lọc huyết tồông/ ãieu trò me bò lupus ão hệ thống
- Hoi chồng truyền mau song thai va song thai song ghep không tim (acardiac parabiocic twinning): bệnh cô tim dần ão cải thiện sau khi lay ãi thông ãoi mạch mau bất thồông

Tiền löông

- Döä tren beñh nen → can hieu ro sinh ly beñh
- Tren sieu am: kích thöôc tim bình thöông vôi chöc nang tam thu giam nhe → tim dan löñ, co bop kem + phu thai
- Phu thai → tien löông kem
- Can xác ñöñh nhöñg nguyên nhan co the ñieu trò ñöôc: nhòp nhanh tren that, nhieñ trung, thieu mau thai nhi